

Số: 100/2025/QĐST-HNGĐ

Trảng Bom, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 329/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trần Ngọc T, sinh năm 2000.

Trú tại: tổ B, ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Trương Tuyết V, sinh năm 2003.

HKTT: Khóm E, phường H, Tp. G, tỉnh Trà Vinh.

Trú tại: tổ B, ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V là hôn nhân hợp pháp, ngày 25/4/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Tuyết M, sinh ngày 31/8/2020 cho bà Trương Tuyết V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Trần Ngọc Q, sinh ngày 06/11/2023 cho ông Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông T, bà V không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Tuyết M, sinh ngày 31/8/2020 cho bà Trương Tuyết V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Trần Ngọc Q, sinh ngày 06/11/2023 cho ông Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông T, bà V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Ngọc T và bà Trương Tuyết V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001002 ngày 09/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Thanh Bình
(GCNKH số 55 ngày 27/12/2021)
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

ĐỖ THÙY DUNG